

Bản án số: 18 /2019/HSST.

Ngày: 21/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lành;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Cảnh;

2. Ông Đinh Đình Chi;

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Đình Mão-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kbang.

- **Đại diện VKSND huyện Kbang tham gia phiên tòa:** Ông Nông Trường Sinh
- Kiểm sát viên.

Ngày 21/8/2019, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2019/HS-ST ngày 04/7/2019 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, sinh năm 1984 tại: Thượng Cường, Chi Lăng, Lạng Sơn; Nơi thường trú: Làng S, xã Tơ T, huyện K, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 7/12; tiền án, tiền sự: Không. Con ông Hoàng Văn T và bà Nông Thị V; vợ Lê Vi Thị X; có 02 con nhỏ, sinh năm 2009 và sinh năm 2019 .

Bị cáo hiện đang tại ngoại, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Cao Thị Mi S - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai (có mặt).

* **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Chị Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1987 - vợ của bị hại anh Đinh Thế V (*chết*);

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai (có mặt).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Lê Vi Thị X, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Làng S, xã Tơ T, huyện K, tỉnh Gia Lai (có mặt).

- Ông **Đinh Hương T**, cha đẻ của anh Đinh Thế V (*chết*) sinh năm: 1954;

-Bà **Nguyễn Thị N**, mẹ đẻ của anh Đinh Thế V (*chết*) sinh năm 1954;

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai (đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 11/01/2019, Hoàng Văn H (SN: 1984, trú tại làng T, xã T, Kbang, Gia Lai) nhận lời làm công cho anh Phạm Văn Đ (SN: 1971, trú tại tổ dân phố 18, thị trấn K) nên điều khiển xe mô tô biển số 81B1- 711.12 của gia đình H, một mình đến nhà anh

Đông. Khi đến nơi, H ngồi chơi uống rượu với anh Đ. Anh Đ nói với H hôm nay uống rượu rồi không đi làm nữa, ngày mai bắt đầu làm, Hiền đồng ý, ngồi chơi uống rượu đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Hiền xin anh Đ đi về, anh Đ không đồng ý nói với H là say rồi ngủ lại sáng mai đi làm, nhưng H vẫn đi tìm chìa khóa xe, một mình điều khiển xe để về nhà ở xã T.

Hiền điều khiển xe từ nhà anh Đ lưu thông trên đường Y Wừu, rẽ vào đường Lê Lợi, khi đến ngã tư giao nhau Lê Lợi - Lê Văn Tám, H rẽ phải lưu thông trên đường Lê Văn Tám hướng đi ngã tư Ngô Mây - Lê Văn Tám (hướng thị trấn K đi xã T). Khi đi được khoảng 40 mét, đến đoạn trước quán cà phê Mi Mô Sa (thuộc tổ dân phố 6, thị trấn K) do đã sử dụng nhiều rượu, H điều khiển xe tốc độ khoảng 40 đến 50 km/h, có bật đèn chiếu sáng, H phát hiện ở phía trước khoảng 15 mét có xe mô tô đi ngược chiều là xe mô tô biển số 81H6- 7416 do Đinh Thế V (SN: 1979) chở vợ là Nguyễn Thị Thanh L (SN: 1987) và con gái tên Đinh Nguyễn Khánh T (SN: 2012, cùng trú tại tổ dân phố 5, thị trấn K), nhưng không làm chủ được tốc độ và tay lái, đã lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi của H khoảng 01 mét, đồng thời H nhấn phanh chân để lại vết phanh trên đường dài 12,78m và tông vào xe do anh Đinh Thế V điều khiển. Anh Đinh Thế V bị ngã đầu đập mạnh xuống đường bất tỉnh, được người dân chở đến Trung tâm y tế huyện K thì tử vong do chấn thương sọ não. Hai xe cùng những người còn lại ngã ra đường bị thương nhẹ, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan CSĐT công an huyện K đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, điều tra về vụ việc.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường rải bê tông bằng phẳng, khô thoáng, rộng 5,53m, không có vạch kẻ đường, áp dụng cho loại đường lưu thông hai chiều, có hệ thống chiếu sáng công cộng, không có biển báo hiệu, biển cấm đối với xe mô tô. Vị trí dấu vết, phương tiện được ký hiệu đánh dấu từ số 01 đến số 04 trên sơ đồ hiện trường, lấy mép đường bên trái theo hướng đi từ ngã tư Lê Văn Tám - Lê Lợi đến ngã tư Ngô Mây - Lê Văn Tám làm chuẩn (là hướng đi của Hoàng Văn H, hướng từ Đông sang Tây):

+Vị trí số 1: Vết phanh do xe của Hoàng Văn H gây ra có diện rộng 3,5cm, dài 12,78m, có chiều hướng dọc theo đường (hướng từ Đông sang Tây), đầu vết 1 đến mép đường làm chuẩn là 2,15m, cuối vết 1 đến mép đường làm chuẩn là 1,82m, cuối vết 1 đến trụ điện số LT14 là 19,30m.

+Vị trí số 2, xe mô tô biển số 81H6 - 7416 (là xe nạn nhân Đinh Thế V điều khiển) ngã nghiêng qua phải, đầu quay theo hướng Đ, đuôi xe quay theo hướng Tây, tâm trục bánh trước xe 2 đến mép đường làm chuẩn là 1,91m, trục bánh sau đến mép đường làm chuẩn là 2,20m, từ trục bánh sau đến trụ điện số LT14 là 17,60m, từ trục bánh trước xe 2, đến trục bánh trước xe 1 là 1,65m.

+Vị trí số 3, xe mô tô biển số 81B1- 711.12 (xe do Hoàng Văn H điều khiển) ngã nghiêng qua trái, đầu xe quay về hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông, từ trục bánh trước xe 2 đến mép đường làm chuẩn là 1,63m, từ trục bánh sau xe 2 đến cuối vết cày 1 là 0,90m, từ trục bánh trước xe 2 đến vùng va chạm 4 là 0,85m, từ trục bánh sau xe 2 đến trụ điện số LT14 là 17,75m.

+Vị trí số 4, là vùng va chạm, từ tâm vùng va chạm đến mép đường làm chuẩn là **1,8m**, từ tâm vùng va chạm đến trục bánh trước xe 2 là 0,80m.

Như vậy, Hoàng Văn H đã điều khiển xe mô tô BKS 81B1- 711.12 lấn trái đường của xe ngược chiều là **0,965** mét.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tử thi Đinh Thế V: Vùng thái dương phải sây xước da, bầm tụ máu trong diện (4,5x5) cm; hai mắt nhắm, đồng tử hai bên giãn đều 06mm, kết mạc mắt sung, xuất huyết; hai ống tai khô; mũi, miệng chảy dịch khi thay đổi tư thế;

Giải phẫu vùng đầu: mô cơ dưới da vùng thái dương phải, chằm bằm tụ máu, xương sọ không tổn thương, xuất huyết dưới diện lan tỏa hai bán cầu đại não. Bút lục 29-30.

Căn cứ kết luận giám định pháp y tử thi số 150/GĐPY ngày 25/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân dẫn đến Đinh Thế V tử vong do: **Chấn thương sọ não.**

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:

- Xe mô tô biển số 81B1-711.12 do Hoàng Văn H điều khiển: Phần đầu vỡ nát hoàn toàn; tay lái lệch qua trái so với vị trí ban đầu 05 cm; đầu tay nắm tay lái bên phải mặt ngoài bị trầy xước cao su hướng từ trước ra sau; tay thắng trước gãy vỡ mài mòn kim loại hướng từ trước ra sau; mặt nạ trước, chắn bùn trước gãy vỡ hoàn toàn; vành trước cong vênh hình chữ V, vỡ lớp, vỡ xăm; mặt ngoài vỏ bánh trước ở vị trí cong vênh vành có vết rách mới (1x1)cm; ổ p ô khóa vỡ nát.

Bản kết luận số: 07b/KL-HĐĐG ngày 29/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kbang, xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 81B1 - 711.12 do tai nạn gây ra là 646.000 đồng.

- Xe mô tô biển số 81H6-7416 do Đinh Thế V điều khiển: Phần đầu vỡ nát hoàn toàn, đèn pha trước vỡ rời ra ngoài; tay lái lệch bên trái so với vị trí ban đầu 2cm; mặt ngoài nhún trước bên phải có vết trầy xước kim loại hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên diện (1x2)cm; ốp bảo vệ phuộc nhún trước bên trái có vết trầy xước nhựa hướng từ trước ra sau; gác chân bên phải cong, gập hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong lệch so với vị trí ban đầu 15cm; cần phanh sau cong gập lệch về sau 30cm; cốp bên phải vỡ nát.

Bản kết luận số: 07c/KL-HĐĐG ngày 29/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kbang, xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 81H6 -7416 do tai nạn gây ra là 310.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Hiền đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi điều khiển xe đi sai phần đường gây tai nạn là vi phạm pháp luật. Nguyên nhân chính xảy ra tai nạn là do Hoàng Văn H điều khiển xe tham gia giao thông trong tình trạng đã sử dụng rượu bia, điều khiển xe tốc độ nhanh, không làm chủ được tốc độ, lấn sang phần đường lưu thông của xe đi ngược chiều do Đinh Thế V điều khiển gây ra tai nạn. Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông Hoàng Văn H đã có giấy phép lái xe theo quy định nhưng trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định là **0,725 mg/l.**

Ngày 27/5/2019, chị Nguyễn Thị Thanh L (vợ anh V) đã làm đơn yêu cầu H bồi thường tổng số tiền là 473.686.000 đồng, cụ thể:

*Thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm gồm:

a) Chi phí mai táng: Mai táng phí = 21.920.000 đ; Làm mộ = 50.000.000 đ; Chi phát sinh trong đám ma = 17.000.000 đ; Cúng 49 ngày = 40.000.000 đ

b) Tiền cấp dưỡng: Tiền cấp dưỡng nuôi con đến 18 tuổi (1 người/tháng x 1.500.000 đ x 12 tháng x 10 năm) = 180.000.000 đ

c) Thiệt hại khác: Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm (tiền sửa xe) = 310.000 đ

d) Thiệt hại do mất ngày công lao động: 15.456.000 đ

*Tồn thất tinh thần: = 149.000.000 đ

Sau tai nạn, gia đình bị can H đã đến thăm hỏi, động viên gia đình nạn nhân và bồi thường số tiền 55.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả.

Cơ quan điều tra đã làm việc với Hoàng Văn H về yêu cầu của đại diện người bị hại. Tuy nhiên, số tiền yêu cầu bồi thường nêu trên là quá lớn, bị can H không thể đáp

ứng yêu cầu của đại diện bị hại được, nên chỉ chấp nhận bồi thường theo quyết định của Tòa án về số tiền bồi thường.

Ngày 12/8/2019 ông Đinh Hường T và bà Nguyễn Thị N đều có đơn, yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất về tinh thần cho ông T và bà N, với mức cao nhất theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Ngày 03/6/2019, Cơ quan điều tra cũng đã xử lý vật chứng trả lại 02 phương tiện cho những người liên quan, xe mô tô BKS 81H6-7416 cho chị Nguyễn Thị Thanh L (vợ nạn nhân Đinh Thế V), trả lại xe mô tô BKS 81B1-711.12 cho bị can Hoàng Văn H, đối với xe mô tô của nạn nhân bị hư hỏng trị giá 310.000 đồng, chị Loan yêu cầu bị can phải bồi thường, đối với xe của bị can bị hư hỏng 646.000 đ, bị cáo tự khắc phục sửa chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 16/CTr-VKS ngày 03/7/2019, VKSND huyện K đã truy tố Hoàng Văn H về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện K vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Đồng thời đề nghị HĐXX :

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 03 năm đến 03 năm sáu tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết xong.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, đến ngày 27/5/2019, chị Nguyễn Thị Thanh L (vợ anh V) đã làm đơn yêu cầu bị cáo H bồi thường tổng số tiền là 473.686.000đồng, cụ thể:

1. Thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm gồm:

a) Chi phí mai táng: Mai táng phí = 21.920.000 đ; Làm mộ = 50.000.000 đ; Chi phát sinh trong đám ma = 17.000.000 đ; Cúng 49 ngày = 40.000.000 đ

b) Tiền cấp dưỡng: Tiền cấp dưỡng nuôi con đến 18 tuổi (1 người/tháng x 1.500.000 đ x 12 tháng x 10 năm) = 180.000.000 đ

c) Thiệt hại khác: Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm (tiền sửa xe) = 310.000 đ

d) Thiệt hại do mất ngày công lao động: 15.456.000 đ

*Tổn thất tinh thần: = 149.000.000 đ .

Kiểm sát viên đề xuất, công nhận những khoản tiền bị cáo phải bồi thường:

a) Chi phí mai táng: 21.920.000 đồng;

b) Tiền cấp dưỡng: Cần buộc bị cáo cấp dưỡng hàng tháng với mức $\frac{1}{2}$ mức lương cơ bản do Nhà nước quy định là 745.000 đồng/ 1 tháng cho đến khi cháu Đinh Nguyễn Khánh T đủ 18 tuổi.

c) Thiệt hại khác: Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường tiền sửa xe nạn nhân Đinh Thế V = 310.000 đ

Bồi thường tổn thất tinh thần: Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại, số tiền là 90 tháng lương cơ bản do Nhà nước quy

định (1.490.000đ/1tháng) = 134.100.000 đồng, trong đó chia theo 4 phần. Chị Nguyễn Thị Thanh L (vợ nạn nhân) số tiền là 30 tháng lương cơ bản; cháu Đinh Nguyễn Khánh T (con nạn nhân), ông Đinh Hường T, bà Nguyễn Thị N (là cha, mẹ nạn nhân) mức bồi thường bằng nhau, mỗi người là 20 tháng lương cơ bản.

Như vậy, bị cáo H phải bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 156.330.000đồng. Trong đó, chị Nguyễn Thị Thanh L nhận 66.930.000 đồng và phần tổn thất về tinh thần của con T là 29.800.000 đồng; ông Đinh Hường T nhận 29.800.000 đồng, bà Nguyễn Thị N nhận 29.800.000 đồng. Khấu trừ đi số tiền gia đình bị cáo đã bồi thường là 55.000.000 đồng.

Đồng thời bị cáo phải cấp dưỡng nuôi con bị hại, mỗi tháng từ 745.000 đồng đến 800.000 đồng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (chị Nguyễn Thị Thanh L, ông Đinh Hường T, bà Nguyễn Thị N) cho đến khi bị cáo thi hành án xong các khoản tiền phải thi hành, thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

d) Trách nhiệm chịu án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Hoàng Văn phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày nội dung bào chữa: Nhất trí với nội dung truy tố của VKSND huyện Kbang đối với bị cáo và xét trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại với số tiền là 55.000.000 đồng, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, gia đình bị cáo có hoàn cảnh hết sức khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo có xác nhận của UBND xã, bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ, có vợ đang nuôi con nhỏ, nên đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù.

Các nội dung khác: Chấp nhận như Kiểm sát viên đã đề nghị, đề nghị HĐXX xem xét giảm án phí HSST và DSST cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại là chị Nguyễn Thị Thanh L và ông bà Đinh Hường T - Nguyễn Thị N giữ nguyên yêu cầu bồi thường như đã trình bày và không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo trình bày là đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; phù hợp với kết luận giám định pháp y về tử thi của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ 11/01/2019, tại đường Lê Văn Tám, đoạn trước quán cà phê Mimosa, thuộc tổ dân phố 6, thị trấn K, Hoàng Văn H sau khi đã sử dụng nhiều rượu điều khiển xe mô tô BKS 81B1- 711.12 hướng ngã tư Lê Văn Tám – Lê Lợi đến ngã tư Lê Văn Tám – Ngô Mây (thị trấn K) với tốc độ khoảng 40 đến 50 km/h, do đi nhanh, lấn trái đường xe ngược chiều khoảng 01 mét, đã tông vào xe mô tô BKS 81H6-7416 do Đinh Thế V (SN: 1979) điều khiển chở vợ là Nguyễn Thị Thanh L và con gái đi ngược chiều, làm Đinh Thế V bị ngã đầu đập mạnh xuống đường bất tỉnh, được người dân chở đến Trung tâm y tế huyện K thì tử vong do chấn thương sọ não.

[3] Do đó, hành vi của bị cáo Hoàng Văn H đã vi phạm khoản 8, khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ 2008, làm chết 01 người, đã cấu thành tội “*vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo Điều 260 Bộ luật hình sự, vì trong hơi thở H có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (**0,725 mg/l khí thở**), nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân bị cáo Hoàng Văn H: Có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; sau khi gây ra tai nạn, gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi, động viên, bồi thường cho gia đình người bị hại với số tiền 55.000.000 đồng (*năm mươi lăm triệu đồng*). Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. HĐXX nghĩ cần áp dụng đối với bị cáo.

[7] Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị hướng xử lý vụ án và nội dung bào chữa cho bị cáo của người bào chữa. Sau khi xem xét nhân thân của bị cáo; đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo là người đã thành niên và có khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song khi điều khiển xe máy tham gia giao thông, bị cáo đã đi nhanh, lấn trái đường xe ngược chiều khoảng 01 mét, bị cáo còn có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (**0,725 mg/l khí thở**) gây ra tai nạn khiến Đinh Thế V bị thương nặng dẫn đến tử vong.

[8] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân. Do đó, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo cũng như đáp ứng mục đích đấu tranh phòng ngừa tội phạm trên địa bàn là cần thiết.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Thanh L (vợ anh V) đã yêu cầu H bồi thường tổng số tiền là **473.686.000đ**. Ông Đinh Hường T

và bà Nguyễn Thị N yêu cầu bị cáo bồi thường tiền bù đắp tổn thất tinh thần đối với mức cao nhất mà pháp luật quy định.

Yêu cầu bồi thường của đại diện hợp pháp của người bị hại tuy không có hóa đơn chứng từ đầy đủ nhưng là thiệt hại thực tế và các chi phí hợp lý; thiệt hại xảy ra hoàn toàn do lỗi của bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận một phần và yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại chị Nguyễn Thị Thanh L những khoản sau:

* Chi phí mai táng phí 21.920.000 đồng + chi phí hợp lý khác phục vụ cho việc mai táng là 48.080.000 đồng = 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

* Tiền thiệt hại về tài sản: 310.000 đồng.

* Tiền bù đắp tổn thất tinh thần: Xét yêu cầu bồi thường tiền bù đắp tổn thất tinh thần của chị Nguyễn Thị Thanh L, ông Đinh Hường T, bà Nguyễn Thị N và yêu cầu của chị L về tổn thất tinh thần cho cháu T là có cơ sở và đúng pháp luật nên cần buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường, cụ thể từng người như sau:

Bồi thường cho chị Loan 30 tháng lương tối thiểu: 1.490.000 đồng/ 1 tháng x 30 tháng = 44.700.000 đồng; bồi thường cho cháu T là con của chị L, anh V (chị L nhận thay) 20 tháng lương tối thiểu: 1.490.000đồng/ 1 tháng x 20 tháng = 29.800.000 đồng; bồi thường cho ông Đinh Hường T 20 tháng lương tối thiểu: 1.490.000đồng/ 1 tháng x 20 tháng = 29.800.000 đồng; bồi thường cho bà Nguyễn Thị N 20 tháng lương tối thiểu: 1.490.000đồng/ 1 tháng x 20 tháng = 29.800.000 đồng

Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho chị L 55.000.000 đồng . Xét cần chấp nhận khấu trừ số tiền đã bồi thường trên cho bị cáo.

* Về tiền cấp dưỡng nuôi dưỡng cháu T: Chị Nguyễn Thị Thanh L, yêu cầu bị cáo phải có ½ trách nhiệm nuôi dưỡng cháu T, theo chi phí thực tế hiện nay chị phải lo cho cháu tiền nộp học sinh hoạt với số tiền rất lớn, nên chị yêu cầu bị cáo cấp dưỡng với mức thấp nhất cũng phải bằng 1 tháng lương tối thiểu, xét hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện còn khó khăn, nên HĐXX cần buộc bị cáo H phải cấp dưỡng nuôi cháu Đinh Nguyễn Khánh T với mức 1.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9/2019 cho đến khi cháu T trưởng thành, có khả năng lao động.

* Tại phiên tòa, chị L không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường đối với khoản tiền thiệt hại do mất ngày công lao động là 15.456.000 đồng. HĐXX xét cần chấp nhận yêu cầu của chị L.

Như vậy, bị cáo còn phải bồi thường các khoản sau:

Bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Nguyễn Thị Thanh L khoản bồi thường và chi phí được chấp nhận là: Chi phí mai táng phí 21.920.000 đồng + chi phí hợp lý khác phục vụ cho việc mai táng là 48.080.000 đồng = 70.000.000 đồng ; Tiền thiệt hại về tài sản là 310.000 đồng; Tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho chị Loan là 44.700.000 đồng và bồi thường cho cháu (chị L nhận thay) là 29.800.000 đồng. Cộng bằng 144.810.000 đồng .Được khấu trừ số tiền bị cáo đã bồi thường là 55.000.000 đồng, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho chị L số tiền 89.810.000 đồng.

Bồi thường tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho ông Đinh Hường T là 29.800.000 đồng.

Bồi thường Tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho bà Nguyễn Thị N 29.800.000 đồng.

Tổng cộng bằng 149.410.000 đồng và tiền cấp dưỡng hàng tháng nuôi dưỡng cháu Thi.

[10] Đối với quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kbang là phù hợp với quan điểm của HĐXX, do vậy được chấp nhận.

[11] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[12] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Công an huyện Kbang đã xử lý xong nên HĐXX không xem xét.

[13] Về án phí: Do bị cáo Hoàng Văn H không thuộc các trường hợp được miễn, giảm nộp án phí nên bị cáo phải chịu toàn bộ án phí hình sự và dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi cháu T theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Văn H** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H **36 (ba mươi sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ: Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; điều 584; 591; khoản 2 Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Hoàng Văn H còn phải tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại chị Nguyễn Thị Thanh L số tiền 89.810.000 đồng.

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho ông Đinh Hường T là 29.800.000 đồng.

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho bà Nguyễn Thị Nga 29.800.000 đồng.

Tổng cộng: 149.410.000 đồng.

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải cấp dưỡng nuôi cháu Đinh Nguyễn Khánh T sinh ngày 01/03/2012 cho chị Nguyễn Thị Thanh L với mức 1.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9/2019 cho đến khi cháu T trưởng thành, có khả năng lao động.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, nếu chậm trả thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí sau:

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng ;

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (149.410.000 đồng x 5%) là 7.470.500 đồng.

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi cháu Đinh Nguyễn Khánh T, số tiền 300.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện.
- Công an huyện.
- Bị cáo.
- Người ĐDHP bị hại.
- Chi cục THADS huyện.
- (*Khi án có HLPL*).

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Lành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN TP. CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

-Luu HSVA, VPTA.